

Số: 123/BC-UBND

Sóc Trăng, ngày 05 tháng 6 năm 2018

**HOẢ TỐC**

**BÁO CÁO**

**SỞ NỘI VỤ TỈNH SÓC TRĂNG** Tình hình thực hiện công tác CCHC 06 tháng đầu năm 2018

**ĐẾN** Số: 6150  
Ngày: 08/6/2018

Chuyên: Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng báo cáo tình hình kết quả thực hiện công  
Lưu hồ sơ số: tác cải cách hành chính (CCHC) 06 tháng đầu năm 2018 với những nội dung  
chủ yếu như sau:

**I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC**

**1. Về kế hoạch CCHC**

Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 29/12/2017 về thực hiện CCHC năm 2018, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thường xuyên rà soát, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, phân việc đề ra trong Kế hoạch.

Trong 06 tháng, tỉnh thực hiện được 22/28 phần việc so với kế hoạch, đạt 78,57%. Riêng các sở ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh cũng đã triển khai trên 70% nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch của cơ quan, đơn vị mình.

**2. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành CCHC**

Để nâng cao chất lượng tổ chức thực hiện công tác CCHC, trong quý II/2018, UBND tỉnh đã ban hành 02 văn bản chỉ đạo các ngành, các cấp tăng cường công tác CCHC trên địa bàn tỉnh<sup>1</sup> và ban hành Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 12/01/2018 thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2018, Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 13/4/2018 về thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ và Chương trình số 29-CTr/TU ngày 15/3/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 13/4/2018 thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ và Chương trình số 28-CTr/TU ngày 12/3/2018 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh. Đồng thời, chỉ đạo cơ quan chuyên môn tổ chức thực hiện Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ

<sup>1</sup> Công văn số 141/UBND-TH ngày 26/01/2018 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện công tác CCHC trên địa bàn tỉnh

Công văn số 569/UBND-TH ngày 05/4/2018 của UBND tỉnh về thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2018

công dân liên quan đến quản lý dân cư năm 2018<sup>2</sup>, tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 21/12/2017 về kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2018; Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 18/12/2017 về kiểm soát thủ tục hành chính năm 2018; Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 25/12/2017 về rà soát, đánh giá TTHC năm 2018 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Chương trình hành động số 02/CTr-UBND ngày 22/01/2015 về thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 27/6/2014 của Tỉnh ủy Sóc Trăng về đẩy mạnh CCHC; Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 04/7/2016 về thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, giai đoạn 2016 - 2020; Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 31/7/2015 về triển khai “*Đề án thực hiện liên thông các TTHC: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi*”; Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 08/9/2015 về triển khai Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác CCHC; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Quyết định số 22/2016/QĐ-UBND ngày 07/9/2016 quy định thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Quyết định số 2948/QĐ-BNV ngày 28/12/2017 của Bộ Nội vụ, tỉnh đã triển khai công tác tự chấm điểm xác định Chỉ số CCHC cấp tỉnh năm 2017; theo đó Bộ Nội vụ đã công bố Chỉ số CCHC của tỉnh Sóc Trăng đạt 74,51/100 điểm, chiếm tỷ lệ 74,51% so với điểm chuẩn quy định, xếp hạng 46/63, tăng 03 bậc so với kết quả công bố năm 2016 và tỷ lệ điểm tăng tương ứng 4,56%. Bên cạnh đó, tỉnh cũng hoàn tất việc chấm điểm và điều tra xã hội học để xác định Chỉ số CCHC năm 2017 tại 20 sở, ban ngành tỉnh và 11 UBND cấp huyện theo Quyết định số 481/QĐ-UBND, ngày 04/3/2016 về việc ban hành Chỉ số CCHC của các sở, ngành, cơ quan cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng và tiến hành đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước năm 2017. Kết quả chi tiết sẽ được tỉnh công bố tại Hội nghị vào cuối tháng 6/2018.

### **3. Về kiểm tra CCHC**

Nhằm đánh giá việc thực hiện công tác CCHC tại các sở ban ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, trong năm 2018, tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 23/01/2018 về kiểm tra CCHC năm 2018. Theo kế hoạch, tỉnh thực hiện kiểm tra đối với 12<sup>3</sup> sở, ngành và UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh. Trong đó, tỉnh tập trung kiểm tra 02 nội dung lớn gồm kiểm tra toàn diện các nội dung CCHC và kiểm tra việc thu phí, lệ phí đối với các thủ tục hành chính có quy định thu phí, lệ phí. Đến nay, tỉnh đã kiểm tra 12/12 đơn vị, đạt tỷ lệ 100%. Kết quả kiểm tra cho thấy các đơn vị thực hiện khá tốt nhiệm vụ

<sup>2</sup> Kế hoạch số 50/KH-STP ngày 22/5/2018 của Sở Tư pháp.

<sup>3</sup> Các Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giao thông vận tải, Ban Quản lý các khu công nghiệp; UBND các huyện Long Phú, Kế Sách, Cù Lao Dung, Trần Đề, Mỹ Tú, Châu Thành, Thạnh Trị và thị xã Vĩnh Châu

CCHC. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều nội dung cần phải tiếp tục quan tâm khắc phục, cải thiện tốt hơn trong năm như vấn đề chỉ đạo, điều hành CCHC, cải cách thủ tục hành chính, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, điều hành.

#### 4. Về công tác tuyên truyền CCHC

Nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm tổ chức thực hiện CCHC của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực thi công vụ, tăng cường tính chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và tăng cường sự hiểu biết của nhân dân về mục tiêu, ý nghĩa, nội dung và tầm quan trọng của công tác CCHC, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban ngành tỉnh, UBND cấp huyện, Báo Sóc Trăng, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh tập trung tuyên truyền về nội dung, mục đích, ý nghĩa chương trình CCHC; nội dung Kế hoạch số 145/KH-UBND, ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh về thực hiện CCHC năm 2018; những kết quả đạt được trong thực hiện CCHC của tỉnh trong năm 2017; công tác triển khai tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính trên phạm vi toàn tỉnh; đánh giá kết quả điều tra khảo sát mức độ hài lòng của người dân, tổ chức về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước và duy trì phát sóng 03 kỳ Chuyên mục Dân hỏi - Chính quyền trả lời. Trong 06 tháng đầu năm, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh thực hiện 06 chuyên mục, chuyên đề về CCHC, đưa 96 tin, bài, phóng sự phản ánh công tác CCHC của tỉnh trong chương trình thời sự bằng cả hai ngôn ngữ tiếng Việt và Khmer. Báo Sóc Trăng đã phát hành hai trang CCHC với 12 nội dung phản ánh các vấn đề liên quan đến CCHC tại các đơn vị trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, Đài Truyền thanh cấp huyện cũng định kỳ phát sóng nhiều trang tin về CCHC. Nhìn chung, qua công tác tuyên truyền, chất lượng hoạt động hành chính của các đơn vị đã có bước chuyển biến đáng kể, được người dân đánh giá hài lòng cao.

Tỉnh cũng tăng cường tuyên truyền nhiều nội dung, thông tin chỉ đạo, điều hành CCHC tại tỉnh trên Chuyên trang CCHC của tỉnh tại địa chỉ [cchc.soctrang.gov.vn](http://cchc.soctrang.gov.vn), trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và các cổng thông tin thành phần của các sở, ban ngành và UBND cấp huyện.

Đặc biệt về phía Đoàn Thanh niên tỉnh Sóc Trăng cũng đã ban hành và phát động Kế hoạch số 19-KH/TĐTN-TNNT ngày 28/02/2018 về tuyên truyền CCHC với chủ đề "*Phát huy vai trò xung kích của Đoàn viên, thanh niên trong thực hiện cải cách thủ tục hành chính*" năm 2018 trong lực lượng đoàn viên thanh niên của tỉnh.

Tỉnh cũng đã phát động và tổ chức thành công Hội thi sáng tác tranh cổ động tuyên truyền CCHC tỉnh Sóc Trăng năm 2018. Tổ chức 03 đợt tuyên truyền, giới thiệu và hướng dẫn về tiện ích của việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 trong thực hiện thủ tục cấp đổi giấy phép lái xe và cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho hơn 600 sinh viên tại 03<sup>4</sup> Trường Cao đẳng trên địa

---

<sup>4</sup> Trường Cao đẳng Sư phạm Sóc Trăng; Trường Cao đẳng Cộng đồng và Trường Cao đẳng Nghề Sóc Trăng.

bản tính. Đồng thời phát hơn 2.000 tờ rơi hướng dẫn thực hiện dịch vụ công trực tuyến tại Bru cục cấp xã và Bru điện cấp huyện.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC**

### **1. Về cải cách thể chế:**

*1.1. Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)*

Công tác xây dựng VBQPPL của tỉnh tuân thủ nghiêm các quy định tại Luật Ban hành VBQPPL năm 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành VBQPPL, Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 ban hành Quy chế ban hành VBQPPL và quy định đầu mối chủ trì, cơ chế phân công phối hợp, điều kiện đảm bảo cho công tác rà soát, hệ thống hóa VBQPPL trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Do đó, nội dung, hình thức VBQPPL được ban hành đảm bảo tính hợp Hiến, hợp pháp và phù hợp với thực tiễn quản lý của địa phương.

*1.2. Hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý*

Để hoàn thiện hệ thống thể chế, chính sách phục vụ công tác quản lý nhà nước của tỉnh, từ đầu năm đến nay, tỉnh đã ban hành nhiều văn bản quy định nội dung về quy chế phối hợp bảo vệ môi trường trong các khu công nghiệp; quy định hệ số điều chỉnh giá đất; quy định sử dụng phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường tỉnh, đường đô thị, đường huyện, đường xã; quy định giá tính thuế tài nguyên áp dụng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng và một số quy định khác.

*1.3. Xây dựng và tổ chức thực hiện VBQPPL:*

*a) Công tác xây dựng và ban hành các VBQPPL*

Nhằm kịp thời triển khai áp dụng quy định của Trung ương và để có cơ sở thực hiện tốt công tác quản lý, điều hành tại địa phương, kể từ đầu năm đến nay, tỉnh đã ban hành 13 văn bản quy phạm pháp luật, đồng thời chỉ đạo các ngành nghiên cứu, tiếp tục dự thảo và trình 27 văn bản quy phạm pháp luật trong năm. Trước khi ban hành, các văn bản đều được lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức liên quan, các đối tượng trực tiếp chịu sự tác động; lấy ý kiến thẩm định của cơ quan Tư pháp nên các VBQPPL được ban hành đều phù hợp với quy định của pháp luật, có chất lượng và tính khả thi cao. VBQPPL sau khi ban hành được đăng tải công khai trên cổng thông tin điện tử, công báo tỉnh cũng như các phương tiện thông tin đại chúng.

*b) Rà soát các VBQPPL*

Công tác rà soát các VBQPPL năm 2018 của tỉnh được thực hiện theo Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 21/12/2017. Theo đó, ngay sau khi có căn cứ rà soát, các cấp, các ngành phải chủ động rà soát các VBQPPL đã ban hành để điều

chính, bổ sung và bãi bỏ kịp thời. Đồng thời, tỉnh đang dự thảo Kế hoạch thực hiện hệ thống hóa VBQPPL trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2014 - 2018.

Trong 06 tháng, tỉnh đã tiến hành rà soát 74 văn bản gồm 26 nghị quyết và 48 quyết định. Qua rà soát, có 02 văn bản hết hiệu lực một phần. Theo đó, tỉnh đã ban hành Quyết định số 274/QĐ-UBND ngày 29/01/2018 công bố danh mục VBQPPL hết hiệu lực một phần của HĐND và UBND tỉnh năm 2017.

### *c) Công tác kiểm tra, tự kiểm tra VBQPPL*

Trong 06 tháng, tỉnh đã tiến hành tự kiểm tra 13/13 quyết định của UBND tỉnh và thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền đối với 05 quyết định của UBND cấp huyện. Qua kiểm tra, 100% VBQPPL của tỉnh, cấp huyện ban hành trong năm đều phù hợp với quy định của pháp luật.

Ngày 26/02/2018, Hội đồng nhân dân tỉnh đã thực hiện xong việc khắc phục hạn chế theo Kết luận số 6467/KL-BNV ngày 11/12/2017 của Bộ Nội vụ về kết luận kiểm tra VBQPPL về lĩnh vực nội vụ do HĐND và UBND tỉnh Sóc Trăng ban hành năm 2016, cụ thể HĐND tỉnh đã ban hành Công văn số 25/HĐND-VP về việc đính chính Nghị quyết số 56/2016/NQ-HĐND ngày 26/7/2016.

### *d) Kiểm tra việc thực hiện các VBQPPL*

Để đánh giá thực trạng thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2018, ngày 12/01/2018, tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 04/KH-UBND thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật. Theo kế hoạch, tỉnh sẽ thực hiện theo dõi, kiểm tra và khảo sát tình hình thi hành pháp luật trên các lĩnh vực trọng tâm như: điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường, y tế, lao động - thương binh và xã hội; lý lịch tư pháp, thi hành Luật ban hành VBQPPL và lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính. Đến nay, tỉnh đã kiểm tra, khảo sát trong lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính đối với 02/05 đơn vị cấp huyện và 06/15 đơn vị cấp xã. Thực hiện xong việc điều tra, khảo sát ý kiến người dân trong lĩnh vực cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

Ngoài ra, tỉnh cũng thường xuyên triển khai hoạt động thu thập xử lý thông tin về tình hình thi hành pháp luật thông qua báo cáo, phản ánh của tổ chức, cá nhân và trên phương tiện thông tin đại chúng.

## **2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC):**

### *2.1. Thực hiện cải cách TTHC trên các lĩnh vực quản lý nhà nước theo quy định của Chính phủ, các bộ, ngành*

Trong năm 2018, tỉnh tăng cường công tác rà soát, đơn giản hóa TTHC trong giải quyết hồ sơ, TTHC cho người dân và doanh nghiệp, chủ động thực hiện việc rút ngắn thời gian xử lý các TTHC trong lĩnh vực đầu tư, đất đai,...

Trên cơ sở các quyết định chuẩn hóa TTHC của bộ, ngành Trung ương, từ đầu năm đến nay, UBND tỉnh đã ban hành 50 quyết định công bố mới, sửa đổi, bổ sung đối với 764 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương. Trong đó, quy định mới là 377 thủ tục; sửa đổi, bổ sung 06 thủ tục và bãi bỏ 381 thủ

tục. Như vậy, số lượng TTHC được áp dụng trên địa bàn tỉnh hiện nay là 1.808 TTHC với 1.403 TTHC áp dụng tại cấp tỉnh, 269 TTHC áp dụng tại cấp huyện và 136 TTHC áp dụng tại cấp xã.

## *2.2. Kiểm soát TTHC*

*a) Kiểm soát việc ban hành mới các TTHC thuộc thẩm quyền của địa phương*

Thực hiện công tác kiểm soát TTHC theo Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 18/12/2017, tỉnh luôn quan tâm kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới TTHC, chỉ đạo các cấp, các ngành không được tự quy định TTHC trong các văn bản QPPL thuộc thẩm quyền ban hành của địa phương. Nhìn chung, công tác này được các đơn vị thực hiện nghiêm túc, trên địa bàn tỉnh chưa phát sinh văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND, UBND có quy định TTHC.

*b) Về rà soát, đánh giá và thực hiện các quy định về đơn giản hóa TTHC*

Nhằm kịp thời phát hiện và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các quy định, TTHC chưa phù hợp, không cần thiết, không đáp ứng các nguyên tắc về quy định và thực hiện TTHC, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 25/12/2017 về rà soát, đánh giá TTHC năm 2018 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Theo kế hoạch, tỉnh sẽ tiến hành rà soát, đánh giá và đề xuất cụ thể phương án đơn giản hóa với 24 TTHC thuộc 12 nhóm quy định TTHC như: Quảng cáo, đầu tư tại Việt Nam, quản tài viên, trợ giúp pháp lý, dược - mỹ phẩm, văn thư và lưu trữ nhà nước, đường bộ, khoa học và công nghệ, văn hóa, điện, đất đai và bảo vệ thực vật.

Ngoài rà soát, đơn giản hóa những thủ tục hành chính nêu trên, UBND tỉnh cũng chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện trong quá trình thực hiện nếu phát hiện quy định, TTHC có vướng mắc, bất cập, gây cản trở hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống nhân dân thì chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức rà soát, đánh giá TTHC theo quy định.

Dự kiến công tác rà soát, đánh giá TTHC sẽ hoàn tất trong quý 3 năm 2018.

*c) Về công khai TTHC*

Tỉnh luôn quan tâm cập nhật, thực hiện “chuẩn hóa” kịp thời, đầy đủ hồ sơ TTHC được công bố vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, ban hành các văn bản công khai và không công khai đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh làm cơ sở cho các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường thị trấn theo dõi, truy cập Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và kết xuất dữ liệu TTHC để niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan và đăng tải trên Trang tin điện tử.

Đến nay, việc niêm yết công khai TTHC của tỉnh được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ Tư pháp. Bên cạnh việc niêm yết công khai, đầy đủ 100% TTHC (1.808/1.808 thủ tục)

thẩm quyền giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ hành chính, các sở, ban ngành, UBND cấp huyện, cấp xã còn đăng tải TTHC trên Cổng thông tin điện tử (tại địa chỉ [www.soctrang.gov.vn](http://www.soctrang.gov.vn)), Trang thông tin điện tử của đơn vị và Cổng dịch vụ công trực tuyến (tại địa chỉ [motcua.soctrang.gov.vn](http://motcua.soctrang.gov.vn)).

*d) Tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính*

Toàn tỉnh đã niêm yết thống nhất thông tin địa chỉ tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính tại Bảng niêm yết TTHC và xây dựng các kênh tiếp nhận phản ánh, kiến nghị trên Trang thông tin điện tử, Chuyên trang CCHC của tỉnh cũng như Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị.

Ngoài ra, để đảm bảo việc tiếp nhận, xử lý và trả lời kịp thời các phản ánh, kiến nghị của người dân theo quy định tại Quyết định số 574/QĐ-TTg ngày 25/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ, tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo về việc quản lý, sử dụng tài khoản đăng nhập Hệ thống tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân theo địa chỉ truy cập <http://nguoidan.chinhphu.vn> để khai thác sử dụng theo quy định.

Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh chưa nhận được phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính liên quan đến hoạt động kinh doanh, đời sống nhân dân theo quy định tại Nghị định số 20/2008/NĐ-CP của Chính phủ.

*e) Kết quả giải quyết TTHC*

Trong 6 tháng đầu năm, toàn tỉnh đã tiếp nhận 200.953 hồ sơ TTHC (bao gồm cả hồ sơ giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; theo dịch vụ công trực tuyến), trong đó: có 199.634 hồ sơ mới tiếp nhận; 1.319 hồ sơ từ kỳ báo cáo trước chuyển qua.

Số lượng hồ sơ đã giải quyết trong kỳ là 198.912/200.953 hồ sơ, đạt 98,98%, còn tồn 2.041 hồ sơ đang giải quyết chưa đến hạn. Trong số hồ sơ đã giải quyết có 198.902 hồ sơ giải quyết đúng hạn (đạt 99,99%) và 10 hồ sơ giải quyết quá hạn trong lĩnh vực đất đai (chiếm 0,01%).

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

*3.1. Rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của UBND và cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện.*

Thực hiện Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ, hiện nay, toàn tỉnh có 18 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh. Đến nay, 18/18 đơn vị đã được quy định mới chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức. Trong đó, có 01 đơn vị (Sở Nội vụ) đã sắp xếp phòng ban theo Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 13/4/2018 về thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ và Chương trình số 29-CTr/TU ngày 15/3/2018 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa

XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện được tổ chức theo Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014, mỗi huyện có từ 12 - 13 phòng chuyên môn. Trong 06 tháng đầu năm có thêm 03 đơn vị cấp huyện rà soát, quy định lại chức năng, nhiệm vụ của Phòng Tư pháp, nâng tổng số cơ quan chuyên môn cấp huyện đã rà soát, quy định lại chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức trên địa bàn tỉnh là 100%.

Trên tinh thần kết luận số 17-KL/TW ngày 11/9/2017 của Bộ Chính trị, UBND tỉnh đã chủ động trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định giao biên chế công chức trong cơ quan hành chính, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2018, đảm bảo giảm tương ứng 2,5% so với tổng biên chế công chức và số lượng người làm việc được phê duyệt năm 2015. Riêng số lượng hợp đồng theo Nghị định số 68, tinh giao giảm 4,5%. Theo đó, UBND tỉnh đã giao 1.998 biên chế công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, phân bổ 23.254 người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và 2.118 hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc HĐND, UBND cấp tỉnh, cấp huyện, thuộc sở, ban ngành, tỉnh Sóc Trăng năm 2018<sup>5</sup>.

### *3.2. Về kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, huyện*

Theo kế hoạch, trong năm 2018, tỉnh dự kiến tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động của 09 đơn vị, thanh tra công tác nội vụ tại 08 đơn vị thuộc và trực thuộc sở ngành, UBND cấp huyện và UBND cấp xã.

Tính đến ngày 01/6/2018, tỉnh đã thực hiện thanh tra, kiểm tra đối với 07/17 đơn vị theo kế hoạch. Kết quả thanh tra, kiểm tra cho thấy mặc dù các đơn vị có quan tâm triển khai khá tốt nhiệm vụ được giao nhưng vẫn còn một số hạn chế, sai sót cần khắc phục, xử lý như việc quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức chưa đúng theo quy định; quy trình xử lý kỷ luật chưa chặt chẽ; một số đơn vị chưa thành lập hội đồng xét duyệt sáng kiến và quy chế hoạt động của hội đồng;... Ngay sau đó, Đoàn Thanh tra, kiểm tra đã có kết luận, kiến nghị các đơn vị chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, thiếu sót, làm rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân nhằm giúp cho tổ chức, cá nhân thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

### *3.3. Về thực hiện phân cấp quản lý*

UBND tỉnh tiếp tục tăng cường thực hiện quy định về phân công, phân cấp đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; tiếp tục triển khai Quyết định số 32/2010/QĐ-UBND, ngày 13/12/2010, Quyết định số 23/2010/QĐ-UBND, ngày 13/10/2010 về quy định phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức thuộc phạm

<sup>5</sup> Quyết định số 1150/QĐ-UBND ngày 16/5/2018 của UBND tỉnh Sóc Trăng.



vi quản lý của địa phương; tổ chức thực hiện Quyết định số 41/2017/QĐ-UBND ngày 08/12/2017 về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức và Quyết định số 47/2017/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 về phân cấp thẩm quyền quản lý tổ chức, biên chế, tổ chức hội, quỹ, tổ chức phi chính phủ; sửa đổi quy định phân cấp về thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng, quy mô công trình và thời hạn tồn tại của công trình, tài nguyên và môi trường,...

### *3.4. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông*

Toàn tỉnh có 18/18 sở, ngành cấp tỉnh, 11/11 huyện, thị xã, thành phố và 109/109 xã, phường, thị trấn tham gia giải quyết TTHC cho cá nhân và tổ chức theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Theo đó, có 1.794/1.808 TTHC được giải quyết theo cơ chế một cửa, có 188 TTHC được giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông. Hiện nay tỉnh đang thực hiện cơ chế một cửa liên thông đối với lĩnh vực đăng ký kinh doanh; lĩnh vực tư pháp (liên thông tại 109 xã, phường, thị trấn đối với các TTHC: đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi), lĩnh vực đất đai và một số lĩnh vực khác.

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh có bố trí công chức đủ chuẩn, đủ trình độ, phẩm chất làm việc tại Bộ phận một cửa và chi phụ cấp cho công chức đầy đủ, đúng quy định. Đồng thời, tỉnh cũng quan tâm, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các cơ quan, đơn vị.

Bên cạnh đó, thực hiện quy định về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích, tỉnh đã triển khai 1.401 dịch vụ chuyển phát giấy tờ hành chính công qua bưu điện. Tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính công trong 06 tháng đầu năm 2018 có sử dụng dịch vụ này đạt 2.711 hồ sơ các loại, tập trung vào 55 TTHC.

## **4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC)**

### *4.1. Về xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức (CCVC)*

Tỉnh đã thực hiện hoàn tất việc rà soát và phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm của 31 cơ quan hành chính (20 sở, ban ngành và 11 huyện, thị xã, thành phố), đồng thời đã tiến hành phê duyệt danh mục vị trí việc làm và cơ cấu chức danh nghề nghiệp tối thiểu cho 674/674 đơn vị sự nghiệp chưa được giao quyền tự chủ hoàn toàn theo quy định. Ngoài ra, 30/30 đơn vị đơn vị sự nghiệp tự chủ hoàn toàn cũng đã xây dựng và ban hành Đề án vị trí việc làm tại đơn vị.

### *4.2. Về công chức xã*

Tính đến quý II/2018, toàn tỉnh Sóc Trăng có 2.256 cán bộ, công chức cấp xã, trong đó cán bộ là 1.148 người và công chức là 1.108 người.

Số lượng cán bộ đạt chuẩn theo quy định là 980/1.148 người, tỉ lệ đạt 85,37%.

Số lượng công chức đạt chuẩn theo quy định là 1.091/1.108 người, tỉ lệ đạt 98,47%.

#### *4.3. Thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức*

Các cấp, các ngành của tỉnh quan tâm triển khai nghiêm túc, thực hiện đúng thẩm quyền trong công tác quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Quyết định số 41/2017/QĐ-UBND ngày 08/12/2017 về ban hành quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức; Quyết định số 11/2014/QĐ-UBND ngày 19/8/2014 về việc ban hành quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Trong 06 tháng đầu năm, tỉnh hoàn tất công tác đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức năm 2017 và đã tổng hợp kết quả báo cáo Bộ Nội vụ tại Công văn số 281/UBND-HC ngày 22/02/2018; tuyển dụng đặc cách 07 viên chức ngành y tế, phê duyệt kết quả tuyển dụng công chức không qua thi đối với 05 trường hợp, cử 01 trường hợp dự thi nâng ngạch kiểm lâm viên chính, bổ nhiệm 02 công chức phụ trách kế toán tại sở, ban ngành tỉnh, tuyển dụng đặc biệt 06 trường hợp, xét chuyển cán bộ cấp xã 01 trường hợp, thỏa thuận nâng bậc lương trước thời hạn 581 trường hợp và thực hiện tiếp nhận, điều động, chuyển công tác 22 trường hợp.

Đồng thời, tỉnh tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo trong quy trình tuyển dụng công chức cấp tỉnh, huyện, xã năm 2017. Hiện nay tỉnh đã phê duyệt kết quả tuyển dụng công chức và đang tiến hành phân công các trường hợp công chức trúng tuyển. Phê duyệt kế hoạch thi nâng ngạch công chức từ cán sự lên chuyên viên<sup>6</sup> với 217 chỉ tiêu. Phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch tuyển dụng viên chức thuộc 08 đơn vị gồm Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn<sup>7</sup> (28 chỉ tiêu), Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Mỹ Tú<sup>8</sup> (09 chỉ tiêu), Sở Y tế (806 chỉ tiêu), Sở Tài nguyên và Môi trường (65 chỉ tiêu), Sở Xây dựng, UBND huyện Cù Lao Dung, Kế Sách, thị xã Ngã Năm. Thông báo điểm thi nâng ngạch thanh tra viên chính năm 2016, điểm thi thăng hạng viên chức hành chính năm 2017 và công bố kết quả thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp chuyên ngành Y tế năm 2018. Trình Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án tổ chức thi nâng ngạch từ chuyên viên lên chuyên viên chính tỉnh Sóc Trăng năm 2018.

Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án tinh giản biên chế trên toàn tỉnh. Đợt 1 năm 2018, tỉnh được Bộ Nội vụ thống nhất giải quyết tinh giản biên chế đối với 103/103 trường hợp.

#### *4.4. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức*

<sup>6</sup> Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 13/4/2018

<sup>7</sup> Quyết định số 346/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của UBND tỉnh về phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2018

<sup>8</sup> Quyết định số 168/KH-UBND ngày 19/01/2018 của UBND tỉnh về phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức làm việc tại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Mỹ Tú

Tỉnh đã phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2018<sup>9</sup>. Theo kế hoạch, trong năm sẽ tổ chức 105 lớp đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, kỹ năng, kiến thức quản lý hành chính nhà nước cho khoảng 12.000 lượt CBCCVV với tổng kinh phí khoảng 10 tỉ đồng. Đào tạo 95 trường hợp sau đại học.

Trong 06 tháng đầu năm, tỉnh đã cử 9 công chức, viên chức đi học thạc sĩ và quyết định hỗ trợ sau đại học 20 trường hợp. Cử 06 công chức là lãnh đạo sở, ban ngành tỉnh, UBND cấp huyện tham gia khóa Bồi dưỡng lãnh đạo quản lý năm 2018 tại Học viện Hành chính Quốc gia Cơ sở Thành phố Hồ Chí Minh. Phân công 01 ứng viên Đề án ST150 và ban hành quyết định đền bù chi phí đào tạo đối với 02 ứng viên (01 tiến sĩ ngoài nước và 01 thạc sĩ trong nước).

Tổ chức thực hiện Thông tư số 10/2017/TT-BNV ngày 29/12/2017 và Thông tư số 01/2018/TT-BNV ngày 08/01/2018 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 101/2017/NĐ-CP về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

#### *4.5. Về đổi mới công tác quản lý cán bộ, công chức*

Tỉnh tiến hành tổ chức thực hiện Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 06/12/2017 về triển khai phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Thành lập tổ tiếp nhận, vận hành quản lý phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Tiếp tục thực hiện hỗ trợ kinh phí đào tạo theo Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND ngày 06/6/2017 ban hành quy định về hỗ trợ kinh phí đào tạo và thu hút nhân lực trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng đến năm 2020; Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND ngày 30/11/2016 sửa đổi, bãi bỏ một số điều của quy định ban hành kèm theo Quyết định số 16/2012/QĐ-UBND, ngày 26/3/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định hỗ trợ đào tạo, thu hút nguồn nhân lực ngành y tế giai đoạn 2011 - 2020 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

### **5. Cải cách tài chính công**

#### *5.1. Về thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ*

Toàn tỉnh có 39/39 đơn vị cấp tỉnh, huyện và 109/109 đơn vị cấp xã triển khai thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ. Trong 6 tháng đầu năm có 28 đơn vị cấp tỉnh đã được thẩm định quy chế chi tiêu nội bộ.

#### *5.2. Về thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập*

---

<sup>9</sup> Quyết định số 964/QĐ-UBND ngày 20/4/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Sóc Trăng năm 2018

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 118/118 đơn vị hành chính và 603/603 đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh, huyện đã được hướng dẫn tiếp tục triển khai cơ chế tự chủ về tài chính và lập phương án tự chủ theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ. Trong đó có 34/118 đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh và 603/603 đơn vị cấp huyện được giao quyền tự chủ, 08 đơn vị đã được thẩm định Quy chế chi tiêu nội bộ.

*5.3. Về thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 115/2005/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị định số 96/2010/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 115/2005/NĐ-CP*

Tỉnh có 01 đơn vị là Trung tâm Ứng dụng Khoa học và Công nghệ chuyên đổi cơ chế hoạt động được phê duyệt và có thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 115/2005/NĐ-CP và Nghị định số 96/2010/NĐ-CP của Chính phủ.

*5.4. Về thực hiện đổi mới cơ chế tài chính trong doanh nghiệp nhà nước của tỉnh:*

Tỉnh đã thực hiện cổ phần hóa 02/04<sup>10</sup> doanh nghiệp nhà nước gồm Công ty TNHH MTV Công trình đô thị Sóc Trăng và Công ty TNHH MTV Cấp nước Sóc Trăng. Trong 6 tháng đầu năm, tỉnh tiếp tục thực hiện cổ phần hóa đối với Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Sóc Trăng theo Quyết định 2914/QĐ-UBND ngày 16/11/2017 của UBND tỉnh.

## **6. Hiện đại hóa nền hành chính:**

### *6.1. Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước*

Tỉnh tiếp tục thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước. Hiện nay, tỉnh đang phân khai kinh phí ứng dụng CNTT để triển khai các phần việc, công trình liên quan đến Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh Sóc Trăng, phiên bản 1.0 đã được phê duyệt tại Quyết định 3379/QĐ-UBND ngày 21/12/2017 của UBND tỉnh Sóc Trăng.

Hạ tầng CNTT của tỉnh nhìn chung cơ bản đáp ứng nhu cầu hoạt động của các cơ quan nhà nước. Tỉnh đã trang bị hệ thống một cửa điện tử tại 29/29 sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và 80/109 xã, phường, thị trấn. 100% cơ quan hành chính cấp tỉnh, huyện và xã đã ứng dụng phần mềm quản lý văn bản để trao đổi thông tin, kết nối liên thông từ cấp tỉnh đến cấp xã. Có 32% văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính dưới dạng điện tử. Có 100% TTHC của tỉnh được cung cấp dịch vụ công trực tuyến tối thiểu ở mức độ 2, 169 TTHC được cung cấp mức độ 3 và 102 TTHC cung cấp mức độ 4 (bao gồm cả những dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 do các Bộ ngành triển khai sử dụng). Tỷ lệ hồ sơ được xử lý trực tuyến mức độ 3, 4 là 16%.

<sup>10</sup> Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Sóc Trăng; Công ty TNHH MTV Công trình đô thị Sóc Trăng; Công ty TNHH MTV Cấp nước Sóc Trăng và Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Sóc Trăng.

Trong năm tỉnh đã xây dựng thêm địa chỉ website cho một đơn vị sự nghiệp (Ban Quản lý dự án 2) và xây dựng phần mềm quản lý lương cán bộ, công chức, viên chức trong tỉnh.

### *6.2. Về áp dụng ISO trong hoạt động của cơ quan hành chính*

Toàn tỉnh có 152 cơ quan hành chính (gồm 32/32 cơ quan ở tỉnh, 11/11 UBND cấp huyện và 109 xã phường, thị trấn) đã áp dụng và công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 theo Quyết định số 19/2014/QĐ-TTG ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

Hiện nay, tỉnh đã xây dựng xong kế hoạch chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 đang áp dụng sang phiên bản mới TCVN ISO 9001:2015 cho 54 đơn vị (32 đơn vị cấp tỉnh, 11 đơn vị cấp huyện và 11 đơn vị cấp xã). Thời gian chuyển đổi dự kiến cuối năm 2018.

Đầu năm 2018 tỉnh đã báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ về tình hình xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2017 (tại Báo cáo số 11/BC-UBND ngày 19/01/2018) và ban hành Kế hoạch kiểm tra hoạt động xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng ISO tại 79 đơn vị năm 2018 (tại Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 23/01/2018).

## **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG:**

### **1. Ưu điểm:**

Công tác CCHC của tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực. Các cấp, các ngành đều quan tâm thực hiện tốt công tác chỉ đạo, điều hành. Chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày càng được nâng lên. Các thủ tục hành chính được công bố công khai, kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức thực hiện. Tổ chức bộ máy cơ bản đáp ứng yêu cầu quản lý. Trình độ năng lực và tinh thần làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được nâng cao. Hoạt động cải cách tài chính công dần đi vào ổn định. Việc ứng dụng công nghệ thông tin và trang bị cơ sở vật chất phục vụ hoạt động quản lý nhà nước được quan tâm đầu tư.

### **2. Hạn chế:**

- Công tác chỉ đạo, điều hành về CCHC của một vài cơ quan, đơn vị còn chậm; sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện một số nhiệm vụ CCHC chưa chặt chẽ.

- Do TTHC thường xuyên thay đổi nên việc niêm yết công khai TTHC tại các cơ quan, đơn vị, nhất là cấp cơ sở đôi lúc chưa kịp thời.

- Mức độ ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa nền hành chính chưa cao. Số lượng dịch vụ công trực tuyến tối thiểu mức độ 3,4 còn thấp; tỷ lệ văn bản, tài liệu chính thức trao đổi qua hệ thống thư điện tử chưa nhiều,...

### **3. Bài học kinh nghiệm triển khai CCHC**

- CCHC phải thực hiện đồng bộ từ Trung ương đến cơ sở. Đồng thời phát huy mạnh mẽ vai trò của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong thực hiện CCHC. Tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị.

- Tập trung thực hiện có hiệu quả cải cách TTHC trên từng ngành, từng lĩnh vực gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân thực hiện giao dịch hành chính.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ. Nâng cao năng lực, chất lượng thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Tăng cường công tác phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ CCHC giữa các đơn vị. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện CCHC ở các cấp, các ngành, nhất là theo dõi, giám sát quá trình hoạt động công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức. Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm những cán bộ, công chức có hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho tổ chức, cá nhân.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền CCHC góp phần giúp cán bộ, công chức, viên chức và người dân nhận thức về mục đích, ý nghĩa, nội dung công tác CCHC trên địa bàn tỉnh.

- Đầu tư ứng dụng hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý, điều hành của tỉnh theo thứ tự ưu tiên, tập trung vào vấn đề trọng tâm, chiến lược, không đầu tư dàn trải.

#### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CCHC 06 THÁNG CUỐI NĂM 2018**

1. Triển khai đồng bộ Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước tỉnh Sóc Trăng, giai đoạn 2016 - 2020 và Kế hoạch thực hiện CCHC năm 2018.

2. Tiếp tục tuyên truyền CCHC tại các đơn vị, địa phương và trên phương tiện thông tin đại chúng, Chuyên trang CCHC.

3. Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành VBQPPL trên địa bàn tỉnh. Tăng cường theo dõi và thực hiện kiểm tra tình hình thi hành pháp luật theo kế hoạch đề ra. Xây dựng Chuyên mục theo dõi thi hành pháp luật trên cổng thông tin điện tử của tỉnh.

4. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính theo Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Chỉ đạo thực hiện tốt việc niêm yết, đăng tải công khai TTHC tại trụ sở làm việc của các đơn vị và trên Cổng, Trang thông tin điện tử.

5. Thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng và cấp huyện. Tổ chức thực hiện hiệu quả việc đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn

tính theo Kế hoạch số 44/KH-UBND và Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 13/4/2018 của UBND tỉnh.

6. Tổ chức triển khai phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức.
7. Tổ chức tuyển dụng viên chức, thi nâng ngạch công chức theo quy định.
8. Thực hiện thanh tra, kiểm tra nội vụ và kiểm tra công vụ tại các đơn vị.
9. Tiếp tục thực hiện Đề án tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ.
10. Công bố đợt 2 đối với TTHC thực hiện dịch vụ bưu chính công ích.
11. Tổ chức triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Sóc Trăng năm 2018.
12. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước. Tiếp tục triển khai thực hiện các dự án, công trình trong khung kiến trúc chính quyền điện tử. Nâng cao mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4; tăng cường trao đổi văn bản, tài liệu chính thức qua hệ thống thư điện tử.
13. Tiếp tục triển khai áp dụng và thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống QLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 tại các cơ quan hành chính cấp tỉnh, huyện và cấp xã và chuẩn bị nguồn lực để chuyển đổi áp dụng sang phiên bản mới tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại các đơn vị vào cuối năm.
14. Thực hiện điều tra xã hội học xác định Chỉ số CCHC và đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước và chất lượng dịch vụ y tế, giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh năm 2018.
15. Công bố kết quả tự chấm điểm và điều tra xã hội học về Chỉ số CCHC năm 2017 tại các sở, ban ngành tỉnh và UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh.

## **V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Đề nghị các Bộ, ngành chức năng nghiên cứu thực hiện các nội dung sau:

1. Sớm ban hành cơ chế, chính sách xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin nhằm đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa nền hành chính trong giai đoạn mới; rà soát, sớm thể chế hóa, cụ thể hóa đồng bộ các Nghị quyết của Đảng thành các văn bản luật và các văn bản pháp quy tạo khung pháp lý để địa phương có đầy đủ cơ sở triển khai, thực hiện.
2. Sớm ban hành lại hướng dẫn quy định cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh theo hướng tinh gọn và thống nhất (gồm cơ cấu tổ chức cứng và cơ cấu tổ chức mờ), giảm số lượng chi cục, tăng số phòng chuyên môn thuộc sở, ngành tỉnh. Đồng thời, Trung ương giao quyền tự quyết theo đặc điểm, tình hình thực tế của địa phương quyết định thành lập tổ chức đối với cơ cấu tổ chức mờ. Bên cạnh đó, cần rà soát lại quy định chức năng quản lý

nhà nước và hoạt động sự nghiệp đối với các tổ chức hiện nay để điều chỉnh, bổ sung hợp lý đối với cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện công tác CCHC 06 tháng đầu năm năm 2018 và một số công tác trọng tâm 06 tháng cuối năm 2018 của tỉnh Sóc Trăng, báo cáo Bộ Nội vụ./.

**Nơi nhận:**

- Vụ CCHC (Bộ Nội vụ);
- Sở Nội vụ;
- Email: VuCCHC@moha.gov.vn;
- Lưu: TH, HC. *lyu*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Thành Trí**